

Bản án số: 18/2024/DSPT

Ngày: 24- 01- 2024

V/v: Tranh chấp quyền sử dụng
đất và bồi thường thiệt hại tài
sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương

Các thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Quế

Ông Bằng Công Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thuý Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Dương Thị Hương Liên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 65/2023/TLPT-DS ngày 05 tháng 10 năm 2023 về “Tranh chấp quyền sử dụng đất và bồi thường thiệt hại tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2023/QĐ - PT ngày 07 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thái B, sinh năm 1972. (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bị đơn: Ông Vũ Tiến Đ, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị S - Chủ tịch UBND huyện.

Ủy quyền cho ông Hà Văn D, chức vụ: Phó Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện V, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

3.2. UBND xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tầm Văn C - Chủ tịch UBND xã.

Ủy quyền cho ông Đỗ Duy H, chức vụ: Công chức địa chính – nông nghiệp – xây dựng – môi trường. Địa chỉ: UBND xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

3.3. Cộng đồng dân cư xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện ông Nguyễn Tiến Đ1, sinh năm 1983- Trưởng xóm (nhiệm kỳ 2022-2025). *(Có mặt)*

Địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

4. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thái B là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Thái B trình bày:

Ông khởi kiện ông Vũ Tiến Đ - Địa chỉ: xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, khởi kiện lý do tranh chấp quyền sử dụng đất và bồi thường thiệt hại về tài sản. Tháng 5/1997 ông có mua mảnh đất của bà Nông Thị K, địa chỉ: Xóm L, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên khi mua có làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất và có làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền và ông được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 759264 do UBND huyện V cấp giấy ngày 23/6/1997 có tổng diện tích là 3060m² tại thửa số 0, tờ bản đồ số 0, bản đồ địa chính xã L. Đến khoảng năm 2015 ông Vũ Tiến Đ là trưởng xóm T, xã L chỉ đạo đập phá mương nước do ông đã xây kiên cố dẫn đến hậu quả gây thiệt hại về hoa màu trong vườn, đến khoảng năm 2018 ông đã đổ 20.000.000 đồng tiền đất phụ vào trong vườn mục đích để chống ngập úng. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận quyền sử dụng hợp pháp đối với phần đất đang tranh chấp có diện tích 12m² như Tòa án đã đo đạc, buộc ông Đ phải trả lại phần đất hiện tại đang lấn chiếm và bồi thường thiệt hại về tài sản mà khi ông Đ chỉ đạo đập phá mương nước, đổ bê tông làm đường và xây cổng làng gây hậu quả thiệt hại đối với tài sản của ông với số tiền là 40.000.000 đồng. Ông xác định đất và tài sản là của riêng ông không liên quan gì đến gia đình. Việc xóm triển khai làm đường và các công trình năm 2015, ông không được đi họp, xóm không thông báo cho ông, hộ gia đình ông có mẹ ông đi họp. Thời điểm xóm thi công ông không ở nhà nên không biết.

** Bị đơn ông Vũ Tiến Đ trình bày:* Năm 2011 ông được nhân dân tín nhiệm và làm Trưởng xóm xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và thực hiện theo chỉ đạo về xây dựng nông thôn mới, xóm T thực hiện xây dựng các công trình đường bộ, nhà văn hóa, xây cổng làng theo tiêu chí quy định. Năm 2015 xóm xây dựng cổng làng, đường đi vào nhà văn hóa xóm T, trước khi xây dựng ban xóm đã có kế hoạch báo cáo với UBND xã L đã được sự nhất trí và sự thống nhất của toàn dân đóng góp tiền và công sức lao động để xây nhà và được UBND xã L cử đồng chí cán bộ địa chính lên cắm mốc xây dựng đảm bảo theo đúng quy định, còn bản thân ông không liên quan và tranh chấp với ông B. Việc họp xóm theo quy định mỗi hộ gia đình cử đại diện tham gia họp và có trách nhiệm triển khai các nội dung cho các thành viên gia đình mình biết, xóm không thể thực hiện thông báo mời đầy đủ các công dân đến họp được, ông B cho rằng không biết là không đúng, đây là trách nhiệm của thành viên gia đình ông B tham gia họp xóm về nhà phải triển khai lại cho ông B. Việc làm đường cổng làng của xóm cũng không liên quan gì đến đất của ông B nên xóm không có nghĩa vụ phải thông báo riêng cho ông B. Ông B khởi kiện cá nhân ông là không đúng và các yêu cầu của ông B là vô lý và không có căn cứ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND huyện V, đại diện theo ủy quyền ông Hà Văn D – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện có ý kiến:* giữ nguyên quan điểm theo Công văn số 1829/UBND-TNMT ngày 10/7/2023, cụ thể giải thích diện tích ông B được cấp Giấy chứng nhận QSD đất, diện tích trên bản đồ địa chính và diện tích thực tế quản lý sử dụng có sự sai khác. UBND huyện xác định việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với vị trí đất có diện tích khác nhau nêu trên là do công nghệ đo đạc, xác định diện tích qua các thời kỳ khác nhau nên diện tích khác nhau (trước đây dùng thước dây để đo vẽ, xác định diện tích nhưng hiện nay sử dụng máy móc, công nghệ cao có các tọa độ nên độ chính xác cao).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã L, đại diện theo ủy quyền ông Đỗ Duy H có ý kiến:* Ông Vũ Tiến Đ được người dân xóm T bầu làm Trưởng xóm và đã được UBND xã L công nhận, ông Đ làm Trưởng xóm từ năm 2011 đến 2017. Phần đất đang tranh chấp là đường giao thông do UBND xã L quản lý, người dân xóm T đã làm cổng làng, đổ đường bê tông lên trên phần đất là đúng chủ trương của xã và đúng mục đích, phù hợp với quy định của pháp luật. Đây là đường giao thông nên mọi người dân đều có quyền sử dụng, UBND xã là cơ quan quản lý nhà nước, trực tiếp quản lý đối với phần đất này, UBND xã sẽ tiếp tục quản lý theo quy định để người dân sử dụng, không thể giao cho bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cộng đồng dân cư xóm T, xã L huyện V, đại diện theo ông Nguyễn Tiến Đ1 – Trưởng xóm có ý kiến:* Phần đất đang tranh chấp là đường giao thông do UBND xã L quản lý, đường vào nhà văn hóa xóm do người dân xóm T sử dụng chung, trên phần đất này là một phần cổng xóm, nắp cống và đường bê tông của xóm. Tất cả tài sản trên đất là do người dân đóng góp để làm. Quan điểm của xóm, đất là đường giao thông, tài sản trên đất là của người dân xóm T, xã L nên thuộc về người dân để người dân cùng sử dụng, không phải của ông Nguyễn Thái B và không phải của ông Vũ Tiến Đ. Ông Vũ Tiến Đ làm Trưởng xóm từ năm 2011 – 2017, sau đó ông được bầu thay ông Đ từ năm 2017 đến nay. Theo ông, ông Nguyễn Thái B kiện ông Vũ Tiến Đ là không đúng, đây là đường của xóm, không liên quan gì đến ông Đ.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 08/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thái B, yêu cầu Tòa án công nhận quyền sử dụng hợp pháp và buộc ông Vũ Tiến Đ phải trả lại để ông quản lý sử dụng đối với phần đất đang tranh chấp có diện tích 12m² nằm trong thửa số 159 tờ bản đồ số 43 Bản đồ địa chính xã L, mục đích đường giao thông do UBND xã L quản lý, trên đất có cổng làng xây dựng năm 2015 và nắp mương đổ bê tông có diện tích 9,9m² đều do xóm T xây dựng.

2. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản của ông Nguyễn Thái B đối với ông Vũ Tiến Đ, yêu cầu ông Đ bồi thường số tiền 40.000.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lệ phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 09/8/2023 ông Nguyễn Thái B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông B trình bày các căn cứ kháng cáo và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét làm rõ nguồn gốc con đường đi, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thái B. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Ông B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời trình bày của đương sự; ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thái B làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của ông B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về nguồn gốc thửa đất: Theo ông B là do ông B nhận chuyển nhượng đất của bà Nông Thị K và đã được UBND huyện V cấp Giấy chứng nhận QSD đất năm 1997. Tại đơn xin chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nông Thị K và ông Nguyễn Thái B số 130/ĐK ngày 24/4/1997, sơ đồ thể hiện có con đường dân sinh vào xóm từ đường quốc lộ 1B sát với phần đất ông B nhận chuyển nhượng.

Căn cứ kết quả xem xét thẩm định tại chỗ xác định diện tích đất tranh chấp là 12m² nằm trong thửa số 159 tờ bản đồ số 43 Bản đồ địa chính xã L, mục đích đường giao thông do UBND xã L quản lý, trên đất công làng xây dựng năm 2015 và nắp mương đổ bê tông có diện tích 9,9m² đều do xóm T xây dựng.

Đối chiếu kết quả xem xét thẩm định tại chỗ và Đơn xin chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bản đồ địa chính thì con đường vào xóm tương đồng và phù hợp với nhau. Xác định phần đất đang tranh chấp là một phần của thửa số 159 tờ bản đồ số 43 Bản đồ địa chính xã L, mục đích đường giao thông do UBND xã L quản lý, trên đất có công làng xây dựng năm 2015, nắp mương đổ bê tông có diện tích 9,9m² đều do xóm T xây dựng.

UBND xã L và Đại diện xóm T, xã L đều xác định, phần đất đang tranh chấp là đường giao thông do UBND xã quản lý, đường bê tông và công làng là của người dân xóm T đóng góp làm nên của người dân, mọi người dân đều được sử dụng chung, không phải của ông Nguyễn Thái B và không phải của ông Vũ Tiến Đ

Do vậy, xác định phần đất tranh chấp không thuộc quyền quản lý của ông B nên ông B yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản là không có căn cứ.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông B là có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông B, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thái B.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

2. Án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Thái B phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự phúc thẩm. Được chuyển từ số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0003560 ngày 23/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm số 09/2023/DS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Võ Nhai;
- THADS huyện Võ Nhai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Hồng Phương

